

UBND QUẬN TÂN BÌNH
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: **1044** /GDĐT- CS

Tân Bình, ngày **16** tháng **8** năm 2022

V/v rà soát danh sách đề xuất nâng
bậc lương niên hạn tháng 8 năm 2022
đối với công chức, viên chức các trường
Mầm non, Tiểu học.

Kính gửi: Hiệu trưởng các trường Tiểu học công lập

Căn cứ Công văn số 213/SNV-CCVC ngày 28 tháng 02 năm 2014 của Sở
Nội vụ Thành phố Hồ Chí Minh về nâng lương đối với cán bộ, công chức, viên
chức thông qua phần mềm quản lý Hồ sơ điện tử;

Căn cứ Quyết định số 12/QĐ-UBND ngày 20 tháng 01 năm 2017 của Chủ
tịch Ủy ban nhân dân quận Tân Bình Ban hành Quy định nâng bậc lương thường
xuyên, phụ cấp thâm niên vượt khung và nâng bậc lương trước thời hạn (sau đây
gọi tắt là Quyết định quy định về chế độ nâng lương) đối với cán bộ, công chức,
viên chức và người lao động quận Tân Bình;

Căn cứ Hướng dẫn số 01/HD-NV ngày 03 tháng 02 năm 2017 của Phòng Nội
vụ về Quy trình thực hiện thủ tục nâng lương thường xuyên, phụ cấp thâm niên
vượt khung và nâng lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và
người lao động quận Tân Bình;

Căn cứ hồ sơ, danh sách đề xuất nâng bậc lương niên hạn tháng 8 năm 2022,
bổ sung nâng lương của các trường, Phòng Giáo dục và Đào tạo đã tổng hợp danh
sách nâng bậc lương niên hạn tháng 8 năm 2022 các trường Mầm non, Tiểu học
công lập (đính kèm danh sách).

Phòng Giáo dục và Đào tạo đề nghị thủ trưởng các trường rà soát, kiểm tra
thông tin của đơn vị tại danh sách tổng hợp đính kèm. Đơn vị có bổ sung, điều
chỉnh thông tin báo về Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Tân Bình thông qua bà
Hoàng Nguyễn Thảo Nghi – chuyên viên **chậm nhất 17g00 ngày 18 tháng 8 năm
2022** để kịp thời cập nhật, điều chỉnh, tổng hợp theo đúng tiến độ.

Do tính chất quan trọng của công việc, đề nghị thủ trưởng các trường quan tâm triển khai, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, TN.

TRƯỞNG PHÒNG



Trần Khắc Huy



DANH SÁCH CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC VÀ NGƯỜI LAO ĐỘNG
NÂNG BẬC LƯƠNG THƯỜNG XUYÊN, PHỤ CẤP THẨM NIÊN VƯỢT KHUNG THÁNG NĂM 2022

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nữ	Chức vụ	Đơn vị công tác	Nhóm ngạch	Mã số ngạch	Bậc, hệ số lương hiện hưởng				Bậc, hệ số lương đề nghị				Kỳ luật trong thời hạn giữ bậc	Ghi chú
								Bậc	Hệ số	Vượt khung	Mốc thời gian nâng lương lần sau	Bậc	Hệ số	Vượt khung	Mốc thời gian nâng lương lần sau		
1	Trần Thị Kim Thanh	19/04/1967	X	Giáo viên	Mầm non 5	B	V.07.02.06	12	4.06	8%	01/08/2021	12	4.06	9%	01/08/2022	Không	Đơn vị chủ quản
2	Trần Thị Thủy Nhung	20/04/1994	x	Giáo viên	Mầm non Tuổi Xanh	A0	V.07.02.05	2	2.41		01/08/2019	3	2.72		01/08/2022	Không	Đơn vị chủ quản
3	Hồ Nguyễn Thiên Thanh	20/04/1972	x	Giáo viên	Tiểu học Lê Văn Sĩ	B	V.07.03.09	1	1.86		01/08/2020	2	2.06		01/08/2022	Không	Đơn vị chủ quản
4	Trần Thị Kiều Oanh	34521	x	Giáo viên	Tiểu học Lê Văn Sĩ	B	V.07.03.09	1	1.86		01/08/2020	2	2.06		01/08/2022	Không	Đơn vị chủ quản
5	Nguyễn Ngọc Phước	29/09/1985	x	Giáo viên	Tiểu học Nguyễn Thanh Tuyển	B	V.07.03.09	1	1.86		01/08/2020	2	2.06		01/08/2022	Không	Đơn vị chủ quản
6	Nguyễn Ngô Dạ My	30/01/1985	X	Giáo viên	Tường Tiểu học Bình Giả	A1	V.07.03.07	3	3.00		01/08/2019	4	3.33		01/08/2022	Không	Đơn vị chủ quản
7	Nguyễn Thị Tuyết Nga	21/04/1993	X	Giáo viên	Tường Tiểu học Bình Giả	A1	V.07.03.07	2	2.67		01/08/2019	3	3.00		01/08/2022	Không	Đơn vị chủ quản
8	Nguyễn Lê Huỳnh Trâm	25/01/1997	X	Giáo viên	Trường Tiểu học Bình Giả	B	V.07.03.09	1	1.86		01/08/2020	2	2.06		01/08/2022	Không	Đơn vị chủ quản
9	Hoàng Lê Tuyết Nhung	15/05/1977	X	Giáo viên	Tiểu học Hoàng Văn Thụ	B	V.07.03.09	1	1.86		01/08/2020	2	2.06		01/08/2022	Không	Đơn vị chủ quản
10	Lê Thị Mỹ Nhi	30/09/1994	X	Giáo viên	Tiểu học Hoàng Văn Thụ	B	V.07.03.09	1	1.86		01/08/2020	2	2.06		01/08/2022	Không	Đơn vị chủ quản
11	Phạm Thị Tuyết Ngọc	23/08/1994	X	Giáo viên	Tiểu học Hoàng Văn Thụ	A0	V.07.03.08	2	2.41		01/08/2019	3	2.72		01/08/2022	Không	Đơn vị chủ quản
12	Nguyễn Thị Anh	21/05/1991	X	Giáo viên	Tiểu học Hoàng Văn Thụ	A0	V.07.03.08	2	2.41		01/08/2019	3	2.72		01/08/2022	Không	Đơn vị chủ quản
13	Tăng Ngọc Phương	12/01/1991	X	Giáo viên	Tiểu học Hoàng Văn Thụ	A1	V.07.03.07	3	3.00		01/08/2019	4	3.33		01/08/2022	Không	Đơn vị chủ quản
14	Võ Thanh Công	06/8/1991		Giáo viên	Tiểu học Phạm Văn Hai	A1	V.07.03.07	3	3.00		01/08/2019	4	3.33		01/08/2022	Không	Đơn vị chủ quản
15	Phạm Nguyễn Quỳnh Như	01/01/1993	x	Giáo viên	Tiểu học Phạm Văn Hai	A1	V.07.03.07	2	2.67		01/08/2019	3	3.00		01/08/2022	Không	Đơn vị chủ quản
16	Đặng Thị Nguyệt	26/12/1991	x	Giáo viên	Tiểu học Phạm Văn Hai	A0	V.07.03.08	2	2.41		01/08/2019	3	2.74		01/08/2022	Không	Đơn vị chủ quản
17	Đỗ Thị Hồng Mai	16/05/1990	x	Giáo viên	Tiểu học Phạm Văn Hai	B	V.07.03.09	1	1.86		01/08/2020	2	2.06		01/08/2022	Không	Đơn vị chủ quản
18	Hồng Thị Tường An	02/12/1991	x	Giáo viên - Tổ trưởng	Tiểu học Chi Lăng	A1	V.07.03.07	3	3.00		01/08/2019	4	3.33		01/08/2022	Không	Đơn vị chủ quản



STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nữ	Chức vụ	Đơn vị công tác	Nhóm ngành	Bậc, hệ số lương hiện hưởng				Bậc, hệ số lương đề nghị			Kỷ luật trong thời hạn giữ bậc	Ghi chú
							Bậc	Hệ số	Vượt khung	Mốc thời gian nâng lương lần sau	Bậc	Hệ số	Vượt khung	Mốc thời gian nâng lương lần sau	
19	Nguyễn Văn Anh	11/01/1991	x	Giáo viên	Tiểu học Chi Lăng	A1	2	2,67		01/08/2019	3	3,00		01/08/2022	Đơn vị chủ quản
20	Phan Nguyễn Linh Châu	15/01/1990	x	Giáo viên	Tiểu học Chi Lăng	A1	3	3,00		01/08/2019	4	3,33		01/08/2022	Đơn vị chủ quản
21	Trần Thị Kim Lai	05/08/1991	x	Giáo viên	Tiểu học Chi Lăng	A0	2	2,41		01/08/2019	3	2,72		01/08/2022	Đơn vị chủ quản
22	Đoàn Thị Ngọc Tuyền	12/03/1981	x	Giáo viên	Tiểu học Bạch Đằng	A1	2	2,67		01/08/2019	3	3,00		01/08/2022	Đơn vị chủ quản
23	Đoàn Kim Thủy Triều	29/10/1991	X	Giáo viên	Tiểu học Đồng Đa	A1	2	2,67		01/08/2019	3	3,00		01/08/2022	Đơn vị chủ quản
24	Đinh Thị Kim Châu	12/03/1992	X	Giáo viên	Tiểu học Đồng Đa	A0	2	2,41		01/08/2019	3	2,72		01/08/2022	Đơn vị chủ quản
25	Nguyễn Thị Cẩm Hiền	20/04/1984	X	Giáo viên	Tiểu học Đồng Đa	B	1	1,86		01/08/2020	2	2,06		01/08/2022	Đơn vị chủ quản
26	Nguyễn Thị Thanh Thảo	05/04/1985	x	Giáo viên	Tiểu học Bánh Ván Trán	A1	2	2,67		01/08/2019	3	3		01/08/2022	Đơn vị chủ quản
27	Nguyễn Huy Hùng	13/01/1972		Giáo viên	Tiểu học Bánh Ván Trán	B	12	4,06	10%	01/08/2021	12	4,06	11%	01/08/2022	Đơn vị chủ quản
28	Phan Thị Tinh	31/81	x	Giáo viên	Trường Tiểu học Ngọc Hồi	A1	3	3,00		01/08/2019	4	3,33		01/08/2022	Đơn vị chủ quản
29	Phan Thị Tùng Vân	30/11/1991	x	Giáo viên	Trường Tiểu học Ngọc Hồi	A0	2	2,41		01/08/2019	3	2,72		01/08/2022	Đơn vị chủ quản
30	Ngô Bích Loan	17/11/1975	X	Giáo viên	Trường Tiểu học Lê Thị Hồng Gấm	A0	8	4,27		01/08/2019	9	4,58		01/08/2022	Đơn vị chủ quản
31	Đặng Thị Thủy	26/03/1991	X	Giáo viên	Trường Tiểu học Lê Thị Hồng Gấm	B	1	1,86		01/08/2020	2	2,06		01/08/2022	Đơn vị chủ quản
32	Nguyễn Thị Thanh Xuân	19/01/1997	X	Giáo viên	Trường Tiểu học Lê Thị Hồng Gấm	B	1	1,86		01/08/2020	2	2,06		01/08/2022	Đơn vị chủ quản
33	Lê Thị Quỳnh Nhi	17/08/1997	X	Giáo viên	Trường Tiểu học Lê Thị Hồng Gấm	B	1	1,86		01/08/2020	2	2,06		01/08/2022	Đơn vị chủ quản
34	Nguyễn Thị Kiều Nhớ	14/02/1995	X	Giáo viên	Trường Tiểu học Lê Thị Hồng Gấm	B	1	1,86		01/08/2020	2	2,06		01/08/2022	Đơn vị chủ quản
35	Diệp Tấn Lộc	14/09/1997		Giáo viên	Trường Tiểu học Lê Thị Hồng Gấm	B	1	1,86		01/08/2020	2	2,06		01/08/2022	Đơn vị chủ quản
36	Lê Kim Ri	25/06/1984	x	Giáo viên	Tiểu học Trần Văn Ôn	A1	3	3		01/08/2019	4	3,33		01/08/2022	Đơn vị chủ quản
37	Đặng Thị Phương Thảo	21/11/1992	x	Giáo viên	Tiểu học Trần Văn Ôn	B	1	1,86		01/08/2020	2	2,06		01/08/2022	Đơn vị chủ quản
38	Nguyễn Thị Tuyết	03/07/1986	x	Giáo viên	Tiểu học Trần Văn Ôn	B	1	1,86		01/08/2020	2	2,06		01/08/2022	Đơn vị chủ quản
39	Nguyễn Phạm Minh Trám	11/06/1996	x	Giáo viên	Tiểu học Nguyễn Văn Trỗi	B	1	1,86		01/08/2020	2	2,06		01/08/2022	Đơn vị chủ quản

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nữ	Chức vụ	Đơn vị công tác	Nhóm ngành	Mã số ngành	Bậc, hệ số lương hiện hưởng				Bậc, hệ số lương để nghỉ				Kỷ luật trong thời hạn giữ bậc	Ghi chú
								Bậc	Hệ số	Vượt khung	Mốc thời gian nâng lương lần sau	Bậc	Hệ số	Vượt khung	Mốc thời gian nâng lương lần sau		
40	Nguyễn Thị Minh Trang	16/10/1969	x	Giáo viên	Tiểu học Nguyễn Văn Trỗi	A0	V.07.03.08	10	4,89	5%	01/08/2021	10	4,89	6%	01/08/2022	Không	Đơn vị chủ quản
41	Võ Thị Minh Trang	17/09/1990	x	Giáo viên	Tiểu học Cách Mạng Tháng Tám	A1	V.07.03.07	2	2,67		01/08/2019	3	3,00		01/08/2022	Không	Đơn vị chủ quản
42	Lê Thị Thu Thủy	20/09/1987	x	Giáo viên	Tiểu học Cách Mạng Tháng Tám	A0	V.07.03.08	3	2,72		01/08/2019	4	3,03		01/08/2022	Không	Đơn vị chủ quản
43	Phùng Thiên Phương	20/05/1986	x	Phó hiệu trưởng	Tiểu học Nguyễn Khuyến	A1	V.07.03.07	3	3,00		01/08/2019	4	3,33		01/08/2022	Không	Đơn vị chủ quản
44	Đặng Hoàng Phương Vy	15/08/1994	x	Giáo viên	Tiểu học Nguyễn Khuyến	B	V.07.03.09	1	1,86		01/08/2020	2	2,06		01/08/2022	Không	Đơn vị chủ quản
45	Nguyễn Thị Thu Thảo	25/10/1984	x	Giáo viên	Tiểu học Trần Quốc Tuấn	A1	V07.03.07	2	2,67		01/08/2019	3	3,00		01/08/2022	Không	Đơn vị chủ quản
46	Phan Thị Ngọc Giàu	30/12/1983	x	Giáo viên	Tiểu học Trần Quốc Tuấn	B	V.07.03.09	1	1,86		01/08/2020	2	2,06		01/08/2022	Không	Đơn vị chủ quản
47	Nguyễn Cao Kỳ	29/06/1971		Giáo viên	Tiểu học Trần Quốc Tuấn	B	V.07.03.09	1	1,86		01/08/2020	2	2,06		01/08/2022	Không	Đơn vị chủ quản
48	Đoàn Quang Luật	29/06/1971		Giáo viên	Tiểu học Trần Quốc Tuấn	A1	V07.03.07	7	4,32		01/08/2019	8	4,65		01/08/2022	NKL 3T	Đơn vị chủ quản
49	Phạm Thị Trang	26/10/1969	X	Giáo viên	Tiểu Học Yên Thế	A1	V.07.03.07	9	4,98	6%	01/08/2021	9	4,98	7%	01/08/2022	Không	Đơn vị chủ quản
50	Nguyễn Thị Bích Quyên	02/10/1986	X	Giáo viên	Tiểu Học Yên Thế	A1	V.07.03.07	3	3,00		01/08/2019	4	3,33		01/08/2022	Không	Đơn vị chủ quản
51	Trương Ngọc Xuân Mai	03/12/1992	X	Giáo viên	Tiểu Học Thân Nhân Trung	A1	V07.03.07	2	2,67		01/08/2019	3	3,00		01/08/2022	Không	Đơn vị chủ quản
52	Nguyễn Thị Ngọc Yên	15/06/1988	X	Giáo viên	Tiểu Học Thân Nhân Trung	A1	V07.03.07	2	2,67		01/08/2019	3	3,00		01/08/2022	Không	Đơn vị chủ quản
53	Nguyễn Thị Thu Hoàng	28/06/1985	x	Giáo viên	Tiểu học Trần Quốc Toàn	B	V.07.03.09	1	1,86		01/08/2020	2	2,06		01/08/2022	Không	Đơn vị chủ quản
54	Phan Thị Huyền	31660	x	Giáo viên	Tiểu học Trần Quốc Toàn	B	V.07.03.09	1	1,86		01/08/2020	2	2,06		01/08/2022	Không	Đơn vị chủ quản
55	Đoàn Thị Mỹ Hiền	33361	x	Giáo viên	Tiểu học Trần Quốc Toàn	A1	V.07.03.07	3	3,00		01/08/2019	4	3,33		01/08/2022	Không	Đơn vị chủ quản
56	Trần Thị Ánh Tuyết	10/02/1972	X	Giáo viên	Tiểu học Phan Huy Ích	A1	V.07.03.07	8	4,65		01/08/2019	9	4,98		01/08/2022	Không	Đơn vị chủ quản
57	Bùi Thị Dung	26/02/1969	X	Giáo viên	Tiểu học Phan Huy Ích	A1	V.07.03.07	7	4,32		01/08/2019	8	4,65		01/08/2022	Không	Đơn vị chủ quản
58	Nguyễn Thị Thu	10/02/1993	X	Giáo viên	Tiểu học Phan Huy Ích	A1	V.07.03.07	2	2,67		01/08/2019	3	3,00		01/08/2022	Không	Đơn vị chủ quản
59	Đặng Thị Hải Yến	11/11/1982	X	Giáo viên	Tiểu học Phan Huy Ích	A1	V.07.03.07	5	3,66		01/08/2019	6	3,99		01/08/2022	Không	Đơn vị chủ quản
60	Phạm Thị Giang	08/04/1993	X	Giáo viên	Tiểu học Phan Huy Ích	A0	V.07.03.08	2	2,41		01/08/2019	3	2,72		01/08/2022	Không	Đơn vị chủ quản

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nữ	Chức vụ	Đơn vị công tác	Nhóm ngành	Mã số ngành	Bậc, hệ số lương hiện hưởng				Bậc, hệ số lương đề nghị			Kỷ luật trong thời hạn giữ bậc	Ghi chú
								Bậc	Hệ số	Vượt khung	Mức thời gian nâng lương lần sau	Bậc	Hệ số	Vượt khung	Mức thời gian nâng lương lần sau	
61	Võ Thị Xuân Hương	10/01/1984	X	Giáo viên	Tiểu học Nguyễn Văn Kíp	A1	V.07.03.07	3	3.00		01/08/2019	4	3.33		01/08/2022	Đơn vị chủ quản
62	Trần Thị Hoài Nghi	26/06/1982	X	Giáo viên	Tiểu học Nguyễn Văn Kíp	A1	V.07.03.07	2	2.67		01/08/2019	3	3.00		01/08/2022	Đơn vị chủ quản
63	Phạm Thị Thu Trang	27/06/1992	X	Giáo viên	Tiểu học Nguyễn Văn Kíp	B	V.07.0.3.09	1	1.86		01/08/2020	2	2.06		01/08/2022	Đơn vị chủ quản
64	Thân Trương Mộng Thủy	27/11/1987	X	Giáo viên	Tiểu học Nguyễn Văn Kíp	B	V.07.0.3.09	1	1.86		01/08/2020	2	2.06		01/08/2022	Đơn vị chủ quản
65	Nguyễn Thủy Dương	09/5/1997	X	Giáo viên	Tiểu học Nguyễn Văn Kíp	B	V.07.0.3.09	1	1.86		01/08/2020	2	2.06		01/08/2022	Đơn vị chủ quản

Tổng cộng: 65 trường hợp./.